

Bản án số: 154/2026/HS-ST

Ngày: 25-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phạm Thị Thanh Mẫn.

2/ Bà Trần Thị Bích Vân.

3/ Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc - Thư ký tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Châu Mai Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 1300/2025/HSST ngày 18/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1274/2026/QĐXXST-HS ngày 27/02/2026, đối với các bị cáo:

1. Võ Khánh L; giới tính: Nam; sinh ngày 13 tháng 4 năm 1990 tại tỉnh Quảng Bình (nay là tỉnh Quảng Trị); nơi thường trú: số nhà D, đường M, tổ dân phố B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị); chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng 101 khách sạn T7, Số D Chợ L, Phường A, Quận F (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Võ Xuân L1, sinh năm 1958 và bà Đỗ Thị C, sinh năm 1962; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 2002 và có 02 người con (con lớn, sinh năm 2014 và con nhỏ, sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

-Ngày 23/11/2012 bị Công an thành P2, tỉnh Quảng Bình xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; theo Bản án số 27/2016/HSPT, ngày 03/3/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến ngày 05/03/2019 thì chấp hành xong.

-Ngày 31/12/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Q khởi tố bị can về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, vụ án đã được Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị) xét xử trực tuyến. Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2025/HSST ngày 21/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị) đã xử phạt bị cáo Tử hình, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Bản án hình sự phúc thẩm số 137/2025/HS-PT ngày 14/4/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng (nay là Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng) đã xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Quyết định của Bản án sơ thẩm số 15/2025/HSST ngày 21/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/3/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam C, Công an Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

- **Người bào chữa chỉ định cho bị cáo** Võ Khánh L: Ông Trần Ngọc H, Luật sư thuộc Công ty L6, Đoàn luật sư Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Chu Đức N; giới tính: Nam; sinh ngày 20 tháng 11 năm 1988 tại tỉnh Hà Nam (nay là tỉnh Ninh Bình); nơi thường trú: Thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang (nay là xã L, tỉnh Bắc Ninh); chỗ ở trước khi bị bắt: Căn hộ B1.19.08 Block 1, The Western C1, Số A L, Phường A, Quận F (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Chu Ngọc K, sinh năm 1956 và bà Lê Thị K1, sinh năm 1959; bị cáo có vợ là Dương Xuân Y, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và có 01 người con tên Chu Hà V, sinh năm 2012; tiền sự: không;

Tiền án: Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2012/HSST, ngày 27/09/2012 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt 07 năm tù, về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành án tại trại giam N3, Bộ C3 đến ngày 14/11/2017 thì chấp hành xong; theo Bản án số 02/2020/HS-ST, ngày 15/01/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 16 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành án tại trại giam P3 Cục C4, Bộ C3 đến ngày 03/02/2021 thì chấp hành xong;

Nhân thân: Ngày 28/11/2019 bị Công an thành phố B xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Mua dâm”. Hiện N chưa nộp phạt; ngày 03/6/2021 N thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” tại huyện L, tỉnh Bắc Giang, rồi bỏ trốn, bị Công an huyện L truy nã và đã được Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục vắng mặt, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2024/HS-ST ngày 24/12/2024 xử phạt N 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện N chưa thi hành án.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 17/3/2024, tại Trại tạm giam C, Công an Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

- **Người bào chữa cho bị cáo** Chu Đức N: Ông Đặng Quốc H1, Luật sư thuộc Công ty L6, Đoàn luật sư Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

3. Ngô Thị Thùy L2; giới tính: Nữ; sinh ngày 21 tháng 11 năm 1992 tại tỉnh Bắc Giang (nay là tỉnh Bắc Ninh); nơi thường trú: 143 đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là phường B, tỉnh Bắc Ninh); chỗ ở trước khi bị bắt: Căn hộ B1.19.08 tầng 19, Block A, The Western C1, Số A L, Phường A, Quận F (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Ngô Mạnh T1, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1973; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam 17/3/2024, tại Trại tạm giam C, Công an Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

4. Nguyễn Đình Mai L3; giới tính: Nữ; sinh ngày 19 tháng 11 năm 1997 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi thường trú: thôn B, xã B, thị xã B (nay là phường C), tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở trước khi bắt: Phòng 101 khách sạn T7, Số D Chợ L, Phường A, Quận F (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn H2, sinh năm 1966 và bà Trương Thị L4, sinh năm 1966; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/3/2024, tại Trại tạm giam C, Công an Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình Mai L3: Bà Nguyễn Phạm Quỳnh N1, Luật sư thuộc Văn phòng L7, Đoàn luật sư Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Thị Minh T3, sinh năm 2000

Nơi thường trú: Thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (nay là xã T, tỉnh Gia Lai); chỗ ở: P, nhà số F K, phường L, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa)

2/ Trần Quốc A, sinh năm 1993

Nơi thường trú: Tổ 8, ấp D, xã L, huyện T (nay là xã D), tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: E đường số B, phường H, thành phố T (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt tại phiên tòa)

3/ Nguyễn Hồng S, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (nay là xã T, tỉnh Gia Lai). (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa)

4/ Thân Thị Như H3, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Số C H, Khu phố A, phường T, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14/3/2024, anh Trần Quốc A là nhân viên nhà xe T8 ở Kios E bến xe M, số B Đ, Phường B quận B đến Công an phường B1, quận B trình báo vụ việc: vào khoảng từ 09 giờ đến 10 giờ 30 phút ngày 13/3/2024, có một cô gái đến nhà xe Tý Nghĩa gửi 02 thùng hàng gồm: 01 thùng giấy có ghi chữ Ajinomoto gửi đi Quảng Nam, 01 thùng giấy có ghi chữ Tiger gửi đi Quảng Bình. Sau khi nhận 02 thùng hàng, do nghi ngờ nên anh Trần Quốc A và Trần Thanh H4 mở ra xem thì phát hiện trong 02 thùng giấy lẫn bánh kẹo nguy trang có 01 lọ nhựa, 04 túi nylon chứa nhiều viên nén màu xám nghi là ma túy nên đã trình báo. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B tiến hành mở 02 thùng hàng kiểm tra, phát hiện bên trong có chứa nhiều viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn, tổng khối lượng 577,21 gam, loại MDMA, được nguy trang lẫn trong gói bánh kẹo.

Lúc 13 giờ cùng ngày 14/3/2024, qua truy xét xác định Nguyễn Thị Minh T3 là người gửi 02 thùng hàng nói trên, tiến hành khám xét chỗ ở của T3 tại số F K, phường L, thành phố T, thu giữ 01 xe Honda Blade biển số 77G1-569.74, 01 nón bảo hiểm, 01 áo khoác (xe và quần áo Thụ mặc khi đi gửi hàng), 02 bản sao biên nhận gửi hàng của nhà xe T8, 01 vỏ hộp bánh có chữ American Style C2. T3 khai gửi hàng theo yêu cầu của Võ Khánh L là em rể của T3.

Đến 14 giờ ngày 14/3/2024, Cơ quan điều tra phát hiện Võ Khánh L đang đứng trước chung cư T L, Phường A, Quận F nên tiến hành kiểm tra. Võ Khánh L khai vừa từ căn hộ B1.19.08 The Western Capital của Chu Đức N đi ra. Cùng thời điểm này, bảo vệ chung cư là ông Phạm Đình Anh T4 và Nguyễn Thành P báo tin phát hiện có vật nghi là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy bị ném từ ban công căn hộ B1.19.08 The Western Capital xuống đất. Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ 01 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, khối lượng 5,7879 gam, loại Methamphetamine; nhiều viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn, khối lượng 7,0799 gam, loại Methamphetamine; 01 gói ny lon chứa bột màu xám, nhiều viên nén và mảnh vụn màu xám (là ma túy ở thể rắn, tổng khối lượng 150,5199 gam, loại MDMA) rơi rải rác, có đặc điểm cùng loại với viên nén màu xám thu giữ được ở nhà xe T8 cùng một số dụng cụ sử dụng ma túy. Tiến hành kiểm tra căn hộ B1.19.08 The Western, có mặt Chu Đức N và Ngô Thị Thùy L2, cả hai khai nhận khi thấy Võ Khánh L vừa từ căn hộ B1.19.08 The Western đi ra bị Cơ quan Công an kiểm tra, nên Chu Đức N và Ngô Thị Thùy L2 ném bỏ ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy trong căn hộ qua lối ban công xuống dưới đất, phù hợp với trình báo của bảo vệ chung cư và kết quả khám nghiệm hiện trường. Khám xét căn hộ B1.19.08 The Western thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh, 01 đèn chiếu, 01 vỏ hộp bánh American Style Cookies (cùng loại bánh trong thùng hàng chứa ma túy ở nhà xe T8).

Lúc 23 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Võ Khánh L tại Phòng 101, khách sạn T7, số D Chợ L, Phường A, Quận F. Kết quả thu giữ

146 viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn, khối lượng 12,8804 gam, loại Methamphetamine; 22 viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn, khối lượng 10,2396 gam, loại MDMA.

Cơ quan điều tra đã tiến hành mời Nguyễn Đình Mai L3 (bạn gái của Võ Khánh L) về làm việc.

Toàn bộ số ma túy thu giữ được giám định, kết quả thể hiện tại các Kết luận giám định số 3549, 3550, 3351 22/3/2024 của Phòng K2, Công an Thành phố H.

Kết quả xét nghiệm Võ Khánh L, Chu Đức N, Nguyễn Đình Mai L3 và Ngô Thị Thùy Linh dương tính với chất ma túy. Nguyễn Thị Minh T3 âm tính với chất ma túy.

[1] Tại Cơ quan điều tra, Võ Khánh L khai bắt đầu mua ma túy từ đối tượng tên M (ở Đức, không rõ lai lịch) để bán kiếm lời từ khoảng 02 tháng trước khi bị bắt, Khánh L mua 1.000 viên ma túy loại MDMA với giá 70.000.000 đồng và bán lại với giá 90 triệu đồng; Khánh L còn giao ma túy cho khách của M để M giảm giá khi Khánh L mua ma túy.

Do Khánh L đang trốn lệnh truy nã của Công an tỉnh Q, không có giấy tờ tùy thân, không sử dụng được tài khoản nên nhờ bạn đang ở Campuchia chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của Nguyễn Đình Mai L3 (bạn gái của Khánh L) để Mai L3 đi rút tiền đưa lại cho Võ Khánh L chi trả và tiêu xài; nếu người mua là người của M thì Khánh L chuyển ma túy theo đơn hàng của M và khách tự thanh toán tiền với M, nếu người mua là của Khánh L thì Khánh L sẽ mượn tài khoản của người quen (mượn tài khoản của Nguyễn Đình Mai L3) để nhận tiền mua bán ma túy.

Ngoài ra, ngày 11/3/2024 khi Khánh L đi Campuchia đã mua 250 viên hồng phiến giá 20.000.000 đồng, ngày 12/3/2024 Khánh L mang về Việt Nam và sử dụng một ít. Khoảng 14 giờ ngày 14/3/2024, M liên hệ Khánh L nhận ma túy giao cho khách của M. Khánh L nhờ chị vợ là Nguyễn Thị Minh T3 đặt giao hàng công nghệ nhận thùng hàng mang về nhà trọ của T3 rồi gửi lại cho Khánh L (T3 không biết bên trong có chứa ma túy). Nhận được, Khánh L kiểm đếm 500 viên nén ma túy thuốc lắc màu xám dự định bán cho Chu Đức N, đồng thời soạn 2.000 viên nén ma túy màu xám trong thùng giấy hiệu Tiger rồi nhờ T3 đặt xe qua lấy chuyển về Quảng Bình bán cho khách của Khánh L, số viên nén trong thùng giấy Ajinomoto Khánh L nhờ T3 gửi về Quảng Nam giao cho khách của M. Khánh L chỉ nói T3 là hàng do bạn bên Đ nhờ gửi giùm, không nói cho T3 biết bên trong có chứa ma túy. Sau đó T3 đi gửi và bị nhà xe phát hiện, trình báo Công an như đã nêu trên.

Ngày 13/3/2024, M liên hệ Võ Khánh L nhận 01 thùng hàng có chứa ma túy (không rõ loại, khối lượng, không nhớ địa chỉ). Sau đó, Khánh L đến căn hộ B1.19.08 The Western của Chu Đức N, mang theo thùng hàng có ma túy và các viên ma túy hồng phiến trong túi quần cùng bình hút ma túy (Khánh L không nói

cho Mai L3 biết). Tại căn hộ, Khánh L nhờ N đặt xe giao hàng công nghệ thùng hàng có chứa ma túy về Bình Dương. Sau khi giao xong, Khánh L vào phòng ngủ của N để sử dụng ma túy hồng phiến bằng cách hơi nóng rồi hít.

Ngày 14/3/2024, Võ Khánh L tiếp tục đến nơi ở của Chu Đức N giao cho N một túi đậu bên trong có nhiều viên thuốc lắc màu xám, thỏa thuận bán cho N giá 60.000.000 đồng, khi nào bán được thì mới thanh toán tiền. Khi đi, Khánh L có mang thêm các viên ma túy hồng phiến đến căn hộ của N để sử dụng và cho N để sử dụng. Khi Khánh L ra về, thì bị phát hiện, bắt giữ dưới chung cư T

Võ Khánh L còn cung cấp ma túy cho bạn gái là Nguyễn Đình Mai L3 sử dụng nhiều lần tại nhiều khách sạn khác nhau (không nhớ rõ địa chỉ), lần cuối vào tối ngày 13/3/2024, Mai L3 thuê Phòng 101 khách sạn Thập Nhất P1, khi Khánh L đi mang theo túi có cất giấu ma túy (Khánh L không nói cho Mai L3 biết). Tại phòng 101, Khánh L đã lấy thuốc lắc để sử dụng cùng Mai L3, sau đó tiếp tục dung lửa đốt ma túy Ketamine để cả hai sử dụng.

[2] Nguyễn Đình Mai L3 khai có quan hệ tình cảm với Võ Khánh L từ bên Campuchia. Tối ngày 13/3/2024 Nguyễn Đình Mai L3 và Võ Khánh L cùng nhau sử dụng ma túy tại Phòng 101 khách sạn T7 số D Chợ L, Phường A, Quận F. Phòng do Mai L3 thuê, làm thủ tục thuê phòng. M2 biết Khánh L có cất giấu ma túy để cùng nhau sử dụng nhưng không biết rõ loại, số lượng cụ thể, cũng không biết Khánh Linh hoạt động mua bán trái phép chất ma túy.

[3] Chu Đức N khai toàn bộ chất ma túy và dụng cụ sử dụng chất ma túy mà N và Thùy L2 vứt xuống đất là của Võ Khánh L. Ngày 13/3/2024, Khánh L đến căn hộ và mang 01 thùng bánh kẹo nhờ gửi xuống Bình Dương (N không biết bên trong có ma túy), N nhờ Ngô Thị Thùy L2 đặt xe giao giùm Khánh L. Giao xong, Khánh L lấy ma túy hồng phiến ra sử dụng, N đã xin 01 viên để cùng sử dụng. Đến trưa ngày 14/3/2024, Khánh L tiếp tục mang theo khoảng 500 viên nén ma túy màu xám đến nơi ở của N và nhờ bán với giá 60.000.000 đồng hoặc thấp hơn cũng được. Sau đó Khánh L ra ngoài nghe điện thoại và để lại gói ma túy chứa 500 viên “thuốc lắc” màu xám này trên bàn ở phòng khách của N. Đồng thời Khánh L có cho N số ma túy hồng phiến và ma túy đá để làm quà do Khánh L nhờ N bán giùm ma túy (Thùy L2 không biết việc Khánh L nhờ N bán ma túy và cho ma túy). Khi Khánh L bị Cơ quan điều tra bắt giữ và dẫn giải lên căn hộ của N, N đã đóng cửa không cho Cơ quan điều tra vào trong căn hộ, đồng thời ném bỏ toàn bộ số ma túy mà Khánh L mang đến qua ban công cửa sổ của căn hộ, Ngô Thị Thùy L2 thì ném bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

[4] Ngô Thị Thùy L2 khai sống chung với Chu Đức N tại căn hộ B chung cư T từ ngày 25/02/2024, Thùy L2 là người đứng tên ký hợp đồng thuê, N trực tiếp trả 02 tháng tiền cọc và trả trước 01 tháng tiền thuê. Khi sống chung tại căn hộ này, Thùy L2 đã cùng N sử dụng ma túy tại căn hộ B1.19.08 vào ngày 13/3/2024, ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy của N. Khi Công an đến kiểm tra, Thùy L2 được N báo nên vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống đất qua cửa sổ căn hộ. Thùy L2 không biết và tham gia vào việc N mua bán ma túy.

***Vật chứng thu giữ bao gồm:**

-01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1065/24 (Gói 01), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T5 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén có tổng khối lượng 115,26g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1065/24 (Gói 02), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén có tổng khối lượng 335,36g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1065/24 (Gói 03), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén có tổng khối lượng 107,75g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1066/24 (Gói 01), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T5 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén và mảnh vụn viên nén màu xám có tổng khối lượng 34,29348g loại MDMA; tinh thể có khối lượng 5.0867g loại Methamphetamine, phần còn lại của nhiều viên nén màu đỏ và mảnh vụn màu xanh có tổng khối lượng 6,6123g loại Methamphetamine; bột màu xám có khối lượng 0,1875g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1066/24 (Gói 02), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén và mảnh vụn viên nén màu xám có tổng khối lượng 72,11g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1066/24 (Gói 03), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén và mảnh vụn viên nén màu xám có tổng khối lượng 34,8715g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1067/24, có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: 140 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 12,3587g loại Methamphetamine; 21 viên nén màu xám có tổng khối lượng 9,7742g loại MDMA;

-01(một) phiếu gửi hàng đi Quảng Bình; 01(một) phiếu gửi hàng đi Quảng Nam;

-01(một) thùng giấy có chữ Ajinomoto bên trong có bánh kẹo, 01 vỏ bánh hiệu American Style Cookies, 01 lọ ghi chữ Vitamin, 01 vỏ hạt điều hiệu Cashen Keme 01 vỏ gói kẹo hiệu Vivil; 01(một) thùng giấy có chữ Tiger và dán giấy ghi chữ “Quảng Bình NN: 0325960169 NG: 0973131248” bên trong có vỏ nylon màu xanh ghi chữ Studenten Futter và vỏ hạt điều hiệu Cashen Kerne;

-01(một) đĩa DVD (maxell) mặt trên màu vàng lưu video ghi nhận đối tượng giao 02 thùng giấy chứa ma túy tại nhà X bên xe M;

-02(hai) phiếu gửi hàng -Nguyễn Thị Minh T3

-01(một) vỏ nylon màu xanh đỏ có chữ American Style Cookies; 01(một) hủ nhựa màu trắng;

-01(một) điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng số seri G6TF30250D41 - Nguyễn Thị Minh Thư; 01(một) điện thoại Iphone SE màu trắng số seri F17CXKKMPLK3 -Nguyễn Thị Minh T3; 01(một) điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh số seri TN979FNOVW -Nguyễn Thị Minh T3;

- Xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu: HONDA, số loại: BLADE, dung tích xi lanh: 109, BS: 77G1-569.74, SK(mò): RLHJA3645GY127352, SM:JA36E-0634805;

-01(một) áo khoác; 01(một) nón bảo hiểm; 01(một) túi đeo màu đen; 01(một) điện thoại di động Iphone 11 màu trắng -Võ Khánh L; 01(một) điện thoại di động Iphone 11 màu tím -Chu Đức N; 01(một) điện thoại di động Iphone màu trắng -Ngô Thị Thủy L5; 01(một) điện thoại di động Iphone màu vàng -Nguyễn Đình Mai L3;

-01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chưa qua sử dụng; 01(một) đèn chiếu và loa màu trắng; 01(một) hộp nhựa dính chất bột không màu là keo 502; 01(một) vỏ bánh hiệu American Style Cookies.;

***Tại bản Cáo trạng số 295/CT- VKSTPHCM-P1 ngày 08/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo như sau:**

+ Truy tố Võ Khánh L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; điểm h khoản 3 Điều 249 và điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

+ Truy tố Chu Đức N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; điểm g, o khoản 2 Điều 249 và điểm a, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

+ Truy tố Ngô Thị Thùy L2, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

+ Truy tố Nguyễn Đình Mai L3, về tội về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

*** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:**

- Các bị cáo Võ Khánh L, Chu Đức N, Ngô Thị Thùy L2, Nguyễn Đình Mai L3 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt đều có lời khai đã thể hiện như trong hồ sơ vụ án và nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm kết luận vụ án:**

Sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án, trên cơ sở các chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa cũng như toàn bộ lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân sau khi nêu các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị như sau:

+ Tuyên bố bị cáo Võ Khánh L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 và khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 40: Điều 50; Điều 58; Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; điểm g khoản 2 Điều 249 và khoản 1 Điều 255; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38: Điều 50; Điều 58; Điều 55: Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Khánh L 20 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; từ 10 đến 11 năm tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; từ 07 đến 09 năm tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp chung cho cả 03 tội, thì bị cáo Võ Khánh L phải chịu hình phạt chung là 30 năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự phúc thẩm số 137/2025/HS-PT ngày 14/04/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã xử phạt bị cáo Tử hình, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thì bị cáo Võ Khánh L phải chịu hình phạt chung là Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Đồng thời, buộc bị cáo Võ Khánh L phải nộp số tiền là 30.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

+ Tuyên bố bị cáo Chu Đức N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 và khoản 6 Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; điểm g khoản 2 Điều 249 và khoản 1 Điều 255; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Chu Đức N 20 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; từ 06 đến 07 năm tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; từ 07 đến 09 năm tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp chung cho cả 03 tội, thì bị cáo Chu Đức N phải chịu hình phạt chung từ 30 năm tù. Tổng hợp với Bản án hình sự

sơ thẩm số 162/2024/HS-ST ngày 24/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (cũ) đã xử phạt bị cáo 03 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, thì bị cáo Chu Đức N phải chịu hình phạt chung là 30 năm tù.

Đồng thời, buộc bị cáo Chu Đức N phải nộp số tiền là 30.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

+ Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Thùy L2, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Thị Thùy L2 từ 02 đến 03 năm tù.

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Mai L3, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Mai L3 từ 02 đến 03 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Võ Khánh L không tự bào chữa.

Luật sư Trần Ngọc H ***trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo*** Võ Khánh L: Luật sư thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát áp dụng đối với bị cáo như nội dung của bản Cáo trạng, nhưng đề nghị xem xét hoàn cảnh của bị cáo. Sau khi con đầu của bị cáo được 3 tháng thì vợ đầu của bị cáo bỏ đi; năm 2021, chị ruột của bị cáo công tác trong ngành lực lượng vũ trang bị ung thư máu; cha của bị cáo có nhiều thành tích trong công tác, mẹ của bị cáo được tặng nhiều bằng khen; bị cáo phạm tội do cần tiền để tiêu xài và chữa bệnh cho chị của bị cáo; bị cáo đã ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để khoan hồng tuyên phạt bị cáo mức án thấp hơn mức mà Viện kiểm sát đề nghị và giảm hình phạt bổ sung.

- Bị cáo Võ Khánh L thống nhất với lời bào chữa của luật sư và không có bào chữa bổ sung, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất cho bị cáo.

- Bị cáo Chu Đức N không tự bào chữa.

Luật sư Đặng Quốc H1 ***trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo*** Chu Đức N: Luật sư thống nhất về tội danh “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” mà Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản đối chất thì bị cáo N đều khai khi bị cáo L đề nghị bị cáo N bán ma túy với giá 60.000.000 đồng thì bị cáo chưa nhận lời nên để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo N chỉ chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do bị cáo N chưa hưởng lợi nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo Chu Đức N đồng ý với lời bào chữa của luật sư và không bào chữa bổ sung, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Đình Mai L3 không tự bào chữa.

Luật sư Nguyễn Phạm Quỳnh N1 *trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo* Nguyễn Đình Mai L3: Luật sư thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo như nội dung của bản Cáo trạng. Tuy nhiên, cần xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra; phạm tội lần đầu; bị cáo phạm tội do phụ thuộc vào bị cáo Khánh L; bị cáo Khánh L là người cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đình Mai L3 đồng ý với lời bào chữa của luật sư và không bào chữa bổ sung, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất cho bị cáo.

- Bị cáo Ngô Thị Thùy L2 không tự bào chữa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến tranh luận.

- *Đại diện Viện kiểm sát phát biểu đối đáp:*

+ Cáo trạng truy tố bị cáo N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” căn cứ vào biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo Võ Khánh L. Các tin nhắn thể hiện các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần.

+ Mức hình phạt chính và hình phạt bổ sung mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị như đã luận tội. Các Luật sư đề nghị áp dụng điểm t là không có căn cứ nên Viện kiểm sát không chấp nhận. Song về các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà các luật sư đề nghị thì do Hội đồng xét xử quyết định.

-*Luật sư* Đặng Quốc H1 *đối đáp với đại diện Viện kiểm sát:* Bị cáo đã thành khẩn khai báo nên đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua nội dung đối đáp, các luật sư và đại diện Viện kiểm sát đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra bản án đúng theo các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các Võ Khánh L, Chu Đức N, Ngô Thị Thùy L2, Nguyễn Đình Mai L3 thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét, biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu; biên

bản niêm phong; biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định; kết luận giám định, lời khai của các bị cáo, biên bản đối chất và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo này là phù hợp với các lời khai của các bị cáo khác tại phiên tòa, cũng như lời khai, các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án, đồng thời theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025, thì tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có quy định hình phạt cao nhất là tử hình, nặng hơn so với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 có hình phạt tù cao nhất là tù chung thân, thì Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định như sau:

- Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Võ Khánh L được xác định như sau: Vì mục đích vụ lợi, vào ngày 11/3/2024, Võ Khánh L mang 250 viên nén là ma túy “hồng phiến” từ Campuchia về Việt Nam và liên lạc qua ứng dụng Telegram với người tên M (không rõ lai lịch, chưa gặp M bao giờ) sử dụng tài khoản tên “E Boss” để mua 10.000 viên nén ma túy “thuốc lắc” màu xám, M báo địa chỉ để Khánh L nhận ma túy là số C H, phường T, Thành Phố T, sau khi nhờ T3 nhận giúp và đặt xe ôm công nghệ chuyển 02 thùng giấy qua khách sạn H5 cho Khánh L, thì Khánh L soạn ma túy để chuyển cho người mua. Cụ thể trong số ma túy mua của M khoảng 10.000 viên thuốc lắc thì Khánh L kiểm đếm thủ công bằng tay và mắt ở thùng giấy thứ nhất được 1.700 viên, thấy chưa đủ hàng tiếp tục mở thùng giấy Ajinomoto lấy thêm 800 viên nén cùng loại cho đủ số lượng 2.500 viên nén, rồi Khánh L kiểm đếm 500 viên nén ma túy thuốc lắc màu xám giao bán cho N, giữ lại 22 viên nén ma túy màu xám và 150 viên “hồng phiến” để sử dụng dần ở khách sạn Thập Nhất P1 và đem sang sử dụng với N, đồng thời Võ Khánh L soạn 2.000 viên nén ma túy màu xám trong thùng giấy hiệu Tiger rồi nhờ T3 đặt xe qua lấy chuyển về Quảng Bình bán cho khách của Võ Khánh L thì bị phát hiện bắt giữ, số viên nén còn lại trong thùng giấy Ajinomoto thì Võ Khánh L không rõ có đủ số lượng 10.000 viên nén như Võ Khánh L và M thỏa thuận trước đó hay không, Võ Khánh L đã nhờ T3 gửi số còn lại về Quảng Nam giao cho khách của M, nên không thu giữ được.

Như vậy, Võ Khánh L phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ được trong 02 thùng hàng gửi nhà xe “Tý Nghĩa” bên trong có chứa nhiều viên nén màu xám có khối lượng là 577,21 gam, ma túy thể rắn, loại MDMA và số ma túy bán cho Chu Đức N 500 viên nén màu xám có khối lượng 150,5199 gam, loại MDMA, thành tổng khối lượng là 727,7299 gam, loại MDMA.

Do vậy, hành vi phạm tội của Võ Khánh L đã cấu thành vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thuộc trường hợp mua bán trái phép ma túy loại MDMA có khối lượng 100 gam trở lên, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Võ Khánh L

được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025;

Số ma túy của Võ Khánh L cất giấu tại phòng ở khách sạn T7 và số ma túy mang sang nơi ở của N để Khánh L cùng N sử dụng có tổng khối lượng 25,7482 gam, loại Methamphetamine và 10,2396 gam MDMA và không nhằm mục đích khác nên hành vi này của Võ Khánh L đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Ngoài ra hành vi Võ Khánh L cung cấp ma túy cho Nguyễn Đình Mai L3, Chu Đức N sử dụng tại khách sạn T7, số D đường C, Phường A, Quận F (cũ) đã cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Đối với hành vi của bị cáo Chu Đức N:** Đến trưa ngày 14/3/2024, Khánh L tiếp tục mang theo khoảng 500 viên nén ma túy màu xám đến nơi ở của N và Thùy L2, Võ Khánh L gạ bán cho N với giá 60.000.000 đồng hoặc thấp hơn cũng được, rồi N nhận và đem đi cất giấu nhằm mục đích bán lại để kiếm lời. Sau khi giao ma túy cho N xong, Khánh L ra ngoài nghe điện thoại và bị Cơ quan điều tra, Công an quận B bắt giữ và dẫn giải lên căn hộ của N, nghe tiếng ồn ào và thấy Khánh L bị bắt nên N đã đóng cửa căn hộ, đồng thời N quăng bỏ toàn bộ số ma túy mà Khánh L mang đến qua ban công cửa sổ của căn hộ, còn Ngô Thị Thùy L2 thì quăng bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ 01 gói nylon chứa ma túy thể rắn có khối lượng 5,7879 gam, loại Methamphetamine, nhiều viên nén màu hồng là ma túy thể rắn có khối lượng 7,0799 gam, loại Methamphetamine, 01(một) gói ny lon chứa bột màu xám, nhiều viên nén và mảnh vụn màu xám là ma túy thể rắn có khối lượng 150,5199 gam, loại MDMA rơi văng tung tóe, cùng một số dụng cụ sử dụng ma túy đá. Về số ma túy có tổng khối lượng 12,8678 gam, loại Methamphetamine mà N cất giấu, sau đó ném xuống đất nhằm phi tang không nhằm mục đích mua bán. Nên hành vi của Chu Đức N đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp mua bán “*MDMA có khối lượng từ 100 gam đến dưới 03 kilôgam*”, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025;

Đồng thời bị cáo Chu Đức N đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Ngoài ra Chu Đức N có hành vi còn cung cấp địa điểm, dụng cụ và ma túy để cùng Ngô Thị Thùy L2 sử dụng nên đã cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*Phạm tội hai lần trở lên*” quy định tại điểm a, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Đình Mai L3:** Do Nguyễn Đình Mai L3 có quan hệ tình cảm với Võ Khánh L từ bên Campuchia, rồi về Việt Nam chung sống thì cả hai thường xuyên thay đổi thuê khách sạn nhiều nơi để che giấu hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể, tối ngày 13/3/2024, Nguyễn Đình Mai L3 và Võ Khánh L cùng nhau sử dụng ma túy tại Phòng 101 M khách sạn T7 do Nguyễn Đình Mai L3 đứng tên thuê, quá trình sử dụng ma túy chỉ có 02 người và khi bị bắt Võ Khánh L, Nguyễn Đình Mai L3 đều dương tính với chất ma túy. Nên hành vi thuê địa điểm là khách sạn T7, số D Chợ L, Phường A, Quận F (Cũ) của Nguyễn Đình Mai L3, để cùng Võ Khánh L sử dụng trái phép chất ma túy đã cấu thành tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- **Đối với hành vi của bị cáo Ngô Thị Thùy L2:** Do Ngô Thị Thùy L2 và Chu Đức N có quan hệ tình cảm với nhau, nên Ngô Thị Thùy L2 đứng tên ký hợp đồng thuê căn hộ B1.19.08 The Western, còn Chu Đức Nghĩa là người trực tiếp trả 02 tháng tiền cọc và chuyển khoản 01 tháng tiền nhà trả trước cho chủ căn hộ để thuê từ ngày 25/02/2024. Khi sống chung tại căn hộ này, Thùy L2 đã cùng N sử dụng ma túy, cụ thể Thùy L2 sử dụng ma túy “đá”, còn N sử dụng ma túy hồng phiến, khi bị bắt Chu Đức N, Ngô Thị Thùy L2 đều dương tính với chất ma túy. Nên hành vi thuê địa điểm là căn hộ B1.19.08 The Western Capital - Số A L, Phường A, Quận F của Ngô Thị Thùy L2 để cùng Chu Đức N sử dụng trái phép chất ma túy đã cấu thành tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Các bị cáo đều là những người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đặc biệt nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật. Hành vi của các bị cáo là một trong những nguyên nhân dẫn đến làm tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, do đó cần có mức hình phạt thật sự nghiêm khắc đối với tất cả các bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Chu Đức N đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với tội mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo còn lại không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra, các bị cáo đều khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải, nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Võ Khánh L, Chu Đức N có

người thân có công với cách mạng, các bị cáo Nguyễn Đình Mai L3, Ngô Thị Thùy L2 đều phạm tội khi chưa có tiền án, tiền sự, nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trên đây là các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với mỗi bị cáo.

[3] Về nhân thân, bị cáo Võ Khánh L đã bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng ma túy là có nhân thân xấu, tuy bị cáo Võ Khánh L đã được đương nhiên xóa án, nhưng không biết cải sửa bản thân, lại phạm tội mới bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (cũ) đã xét xử tuyên phạt bị cáo L tử hình, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Bản án hình sự phúc thẩm số 137/2025/HS-PT của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã y án sơ thẩm, không những thế bị cáo bỏ trốn lại tiếp tục phạm tội mới tại Thành phố Hồ Chí Minh với hành vi đặc biệt nghiêm trọng như “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với các khối lượng ma túy đặc biệt lớn, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nêu trên thì hành vi phạm tội của bị cáo bị áp dụng các hình phạt tù tương đương với mỗi hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, rồi tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt đối với 03 tội đối với bị cáo Võ Khánh L và tổng hợp Bản án hình sự phúc thẩm số 137/2025/HS-PT ngày 14/4/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Bị cáo Chu Đức N phạm tội mới đặc biệt nghiêm trọng về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là có nhân thân xấu, các bị cáo Nguyễn Đình Mai L3, Ngô Thị Thùy L2 đều phạm tội khi chưa có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này của các bị cáo Nguyễn Đình Mai L3, Ngô Thị Thùy L2 thuộc trường hợp nghiêm trọng, cũng như các hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Chu Đức N thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và nghiêm trọng; cũng như tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Nguyễn Đình Mai L3, Ngô Thị Thùy L2 là rất nghiêm trọng. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải bắt bị cáo Chu Đức N, Nguyễn Đình Mai L3, Ngô Thị Thùy L2 chấp hành hình phạt tù trong trại giam một thời gian theo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây ra đối với từng tội, và cũng để cho các bị cáo có đủ thời gian tự cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật, và cũng là để răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đồng thời tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Chu Đức N theo quy định tại Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, đồng thời tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2024/HS-ST, ngày 24/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh).

[4] Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung theo khoản 6 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 đối với các bị cáo Võ Khánh L và Chu Đức N vì các bị cáo có hành vi mua bán ma túy và đã thu lợi bất chính, cần buộc các bị cáo Võ Khánh L phải nộp số tiền phạt bổ sung là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng và bị cáo Chu Đức N phải nộp số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng. Đồng thời miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Đình Mai L3, Ngô Thị Thùy L2, cũng như miễn hình phạt bổ sung với các hành vi phạm tội khác của Võ Khánh L và Chu Đức N.

[5] Đối với Nguyễn Thị Minh T3 bị Võ Khánh L lợi dụng để đi giao nhận chuyển thùng giấy chứa ma túy nhưng T3 không biết và không có liên quan hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của Võ Khánh L và Trần Quốc A người nhận hàng của nhà xe “Tín Nghĩa”, Thân Thị Như H3 là người nhận giúp con gái là Đinh Thị Quỳnh N2 02 thùng hàng nhưng không biết bên trong là ma túy, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp nên không xem xét và đề cập đến.

Đối với đối tượng M, Đinh Thị Quỳnh N2 và một số đối tượng liên quan khác, Hội đồng xét xử kiến nghị tiếp tục xác minh, điều tra để làm rõ xử lý theo các quy định của pháp luật, để tránh bỏ lọt người phạm tội.

[6] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về quan điểm truy tố Võ Khánh L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; điểm h khoản 3 Điều 249 và điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố Chu Đức N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; điểm g, o khoản 2 Điều 249 và điểm a, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố Ngô Thị Thùy L2 và Nguyễn Đình Mai L3, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở để chấp nhận, đồng thời, Hội đồng xét xử chấp nhận phần đề nghị về hình phạt đối với các bị cáo, cũng như chấp nhận một phần về hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và xử lý vật chứng.

Lập luận trên đây là cơ sở chấp nhận lời trình bày của các luật sư về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, song không chấp nhận áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Khánh L và Nguyễn Đình Mai L3 để xét xử mức án dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Đồng thời không chấp nhận lời bào chữa của luật sư đề nghị chuyển tội danh từ “Mua bán trái phép chất ma túy” sang tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” cho bị cáo N, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các luật sư bào chữa cho các bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật; các luật sư, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện cơ bản đều hợp pháp.

[8] Các vấn đề khác:

[8.1] *Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với các vật chứng gồm: 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1065/24 (Gói 01), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T5 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén có tổng khối lượng 115,26g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1065/24 (Gói 02), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén có tổng khối lượng 335,36g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1065/24 (Gói 03), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén có tổng khối lượng 107,75g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1066/24 (Gói 01), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T5 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén và mảnh vụn viên nén màu xám có tổng khối lượng 34,29348g loại MDMA; tinh thể có khối lượng 5.0867g loại Methamphetamine, phần còn lại của nhiều viên nén màu đỏ và mảnh vụn màu xanh có tổng khối lượng 6,6123g loại Methamphetamine; bột màu xám có khối lượng 0,1875g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1066/24 (Gói 02), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén và mảnh vụn viên nén màu xám có tổng khối lượng 72,11g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1066/24 (Gói 03), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén và mảnh vụn viên nén màu xám có tổng khối lượng 34,8715g loại MDMA; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ

1067/24, có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: 140 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 12,3587g loại Methamphetamine; 21 viên nén màu xám có tổng khối lượng 9,7742g loại MDMA; 01(một) phiếu gửi hàng đi Quảng Bình; 01(một) phiếu gửi hàng đi Quảng Nam; 01(một) thùng giấy có chữ Ajinomoto bên trong có bánh kẹo, 01 vỏ bánh hiệu American Style Cookies, 01 lọ ghi chữ Vitamin, 01 vỏ hạt điều hiệu Cashen Keme 01 vỏ gói kẹo hiệu Vivil; 01(một) thùng giấy có chữ Tiger và dán giấy ghi chữ “Quảng Bình NN: 0325960169 NG: 0973131248” bên trong có vỏ nylon màu xanh ghi chữ Studenten Futter và vỏ hạt điều hiệu Cashen Kerne; 02(hai) phiếu gửi hàng -Nguyễn Thị Minh T3; 01(một) vỏ nylon màu xanh đỏ có chữ American Style Cookies; 01(một) hũ nhựa màu trắng; 01(một) áo khoác; 01(một) nón bảo hiểm; 01(một) túi đeo màu đen; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chưa qua sử dụng; 01(một) hộp nhựa dính chất bột không màu là keo 502; 01(một) vỏ bánh hiệu A1;

- Đối với các đồ vật thu giữ gồm: 01(một) điện thoại di động Iphone 11 màu trắng -Võ Khánh L; 01(một) điện thoại di động Iphone 11 màu tím -Chu Đức N; 01(một) điện thoại di động Iphone màu trắng -Ngô Thị Thủy L5; 01(một) điện thoại di động Iphone màu vàng -Nguyễn Đình Mai L3; 01(một) đèn chiếu và loa màu trắng. Hội đồng xét xử thấy đây là phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Trả lại Nguyễn Thị Minh T3 gồm: 01(một) điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng số seri G6TF30250D41 -Nguyễn Thị Minh Thư; 01(một) điện thoại Iphone SE màu trắng số seri F17CXKKMPLK3 -Nguyễn Thị Minh T3; 01(một) điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh số seri TN979FNOVW -Nguyễn Thị Minh T3;

- Trả lại ông Nguyễn Hồng S: Xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu: HONDA, số loại: BLADE, dung tích xi lanh: 109, BS: 77G1-569.74, SK(mò): RLHJA3645GY127352, SM:JA36E-0634805;

- 01(một) đĩa DVD (maxell) mặt trên màu vàng lưu video ghi nhận đối tượng giao 02 thùng giấy chứa ma túy tại nhà xe Tỷ Nghĩa dãy E03 bến xe M, tiếp tục chuyển giao để lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8.2] *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

[8.3] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về hình phạt:

1.1/ - Căn cứ điểm b khoản 4 và khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

Xử phạt bị cáo Võ Khánh L: 20 (Hai mươi) năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Buộc bị cáo Võ Khánh L phải nộp phạt bổ sung số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Khánh L: 10 (M1) năm tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo Võ Khánh L 07 (B) năm tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ Điều 55; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt của cả ba tội, buộc bị cáo Võ Khánh L phải chịu hình phạt chung là 30 (Ba mươi) năm tù, đồng thời tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự phúc thẩm số 137/2025/HS-PT ngày 14/4/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng (nay là Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng) đã xét xử bị cáo Tử hình, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thì bị cáo Võ Khánh L phải chịu hình phạt chung là Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho công tác thi hành án.

1.2/ Căn cứ điểm b khoản 4 và khoản 6 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

Xử phạt bị cáo Chu Đức N 20 (Hai mươi) năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Buộc bị cáo Chu Đức N phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

-Căn cứ điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Chu Đức N 06 (S2) năm tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

-Căn cứ điểm a, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Chu Đức N 07 (B) năm tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

-Căn cứ các Điều 55; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt của cả ba tội, buộc bị cáo Chu Đức N phải chịu hình phạt chung là 30 (Ba mươi) năm tù, đồng thời tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2024/HS-ST, ngày 24/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh) đã xét xử bị cáo 03 (Ba) năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thì buộc bị cáo Chu Đức N phải

chịu hình phạt chung là 30 (Ba mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 17/3/2024.

1.3/ Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Thùy L2 02 (Hai) năm 06 (S2) tháng tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 18/3/2024.

1.4/ Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Mai L3 02 (Hai) năm 06 (S2) tháng tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 18/3/2024.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

2.1/ Tịch thu tiêu hủy gồm:

-01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1065/24 (Gói 01), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T5 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén có tổng khối lượng 115,26g loại MDMA. Theo kết luận giám định số 3549/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của PC09 Công an T; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1065/24 (Gói 02), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén có tổng khối lượng 335,36g loại MDMA. Theo kết luận giám định số 3549/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của PC09 Công an T; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1065/24 (Gói 03), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén có tổng khối lượng 107,75g loại MDMA. Theo kết luận giám định số 3549/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của PC09 Công an T; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1066/24 (Gói 01), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T5 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén và mảnh vụn viên nén màu xám có tổng khối lượng 34,29348 loại MDMA; tinh thể có khối lượng 5.0867g loại Methamphetamine, phần còn lại của nhiều viên nén màu đỏ và mảnh vụn màu xanh có tổng khối lượng 6,6123g loại Methamphetamine; bột màu xám có khối lượng 0,1875g loại MDMA. Theo kết luận giám định số 3550/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của PC09 Công an T; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1066/24 (Gói 02), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật

còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén và mảnh vụn viên nén màu xám có tổng khối lượng 72,11g loại MDMA. Theo kết luận giám định số 3550/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của PC09 Công an T; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1066/24 (Gõi 03), có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: phần còn lại của nhiều viên nén và mảnh vụn viên nén màu xám có tổng khối lượng 34,8715g loại MDMA. Theo kết luận giám định số 3550/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của PC09 Công an T; 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1067/24, có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T6 (Điều tra viên) và Trung tá Nguyễn Xuân S1 (Giám định viên). Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: 140 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 12,3587g loại Methamphetamine; 21 viên nén màu xám có tổng khối lượng 9,7742g loại MDMA. Theo kết luận giám định số 3551/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của PC09 Công an T;

-01(một) phiếu gửi hàng đi Quảng Bình; 01(một) phiếu gửi hàng đi Quảng Nam; 01(một) thùng giấy có chữ Ajinomoto bên trong có bánh kẹo, 01 vỏ bánh hiệu American Style Cookies, 01 lọ ghi chữ Vitamin, 01 vỏ hạt điều hiệu Cashen Keme 01 vỏ gói kẹo hiệu Vivil; 01(một) thùng giấy có chữ Tiger và dán giấy ghi chữ “Quảng Bình NN: 0325960169 NG: 0973131248” bên trong có vỏ nylon màu xanh ghi chữ Studenten Futter và vỏ hạt điều hiệu Cashen Kerne; 02(hai) phiếu gửi hàng -Nguyễn Thị Minh T3; 01(một) vỏ nylon màu xanh đỏ có chữ American Style Cookies; 01(một) hũ nhựa màu trắng; 01(một) áo khoác; 01(một) nón bảo hiểm; 01(một) túi đeo màu đen; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá chưa qua sử dụng; 01(một) hộp nhựa dính chất bột không màu là keo 502; 01(một) vỏ bánh hiệu A1;

2.2/ Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01(một) điện thoại di động Iphone 11 màu trắng -Võ Khánh L (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng, bề lưng, I khay sim:...062934, không kiểm tra đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01(một) điện thoại di động Iphone 11 màu tím -Chu Đức N (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu tím, I khay sim:...952127, không kiểm tra đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01(một) điện thoại di động Iphone màu trắng -Ngô Thị Thủy L5 (không model, không số, I khay sim:...929304, không kiểm tra đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01(một) điện thoại di động Iphone màu vàng -Nguyễn Đình Mai L3 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng, I khay sim:...261317, không kiểm tra đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01(một) đèn chiếu và loa màu trắng;

2.3/ Trả lại Nguyễn Thị Minh T3: 01(một) điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng số seri G6TF30250D41 -Nguyễn Thị Minh T3 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng, I khay sim:...818658, không sim, không kiểm tra đời máy, I, seri do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy

móc bên trong); 01(một) điện thoại Iphone SE màu trắng số seri F17CXKKMPLK3 -Nguyễn Thị Minh T3 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng 01 mắt camera, không model, không số, I khay sim:...38965, không kiểm tra đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01(một) điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh số seri TN979FNOVW -Nguyễn Thị Minh T3 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xanh, Imei khay sim:...899533, không kiểm tra đời máy, I, seri do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

2.4/ Trả lại ông Nguyễn Hồng S: 01 (một) xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: HONDA; số loại: BLADE; dung tích xi lanh: 109; Biển số: 77G1-569.74; số khung (mò): RLHJA3645GY127352; số máy:JA36E-0634805 (không gương, dàn nhựa bễ, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra);

2.5/ Chuyển giao để lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01(một) đĩa DVD (maxell) mặt trên màu vàng lưu video ghi nhận đối tượng giao 02 thùng giấy chứa ma túy tại nhà X bên xe M.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2025/061, ngày 11/11/2024 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh);

3/ Về kiến nghị: Tiếp tục kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, điều tra đối với các đối tượng đối tượng M, Đinh Thị Quỳnh N2 và một số đối tượng liên quan khác để làm rõ xử lý theo các quy định của pháp luật, để tránh bỏ lọt người phạm tội.

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Các bị cáo Võ Khánh L, Chu Đức N, Ngô Thị Thùy L2, Nguyễn Đình Mai L3 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 3 năm 2026) để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bị cáo Võ Khánh L không kháng cáo và không bị kháng nghị thì trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Võ Khánh L có quyền làm đơn xin Chủ tịch nước ân giảm hình phạt tử hình cho mình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo về quyền lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo về quyền lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A, 7B và 9 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- VKSND TPHCM; (3)
- CQ THAHS CA.TP.HCM (3)
- CQCSĐT – CA.TP.HCM; (1)
- Trại tạm giam; (3)
- Bị cáo; (3)
- THADS TPHCM; (1)
- Đường sự; (4)
- Luật sư (3)
- P. PV06 - CA TPHCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (30) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hồng Sơn